

Số: 37/2019/CV-AMD

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

**Tên tổ chức:** Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC AMD

**Mã chứng khoán:** AMD

**Trụ sở chính:** Tầng 9, tòa nhà Suced, số 108 phố Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

**Điện thoại:** 024.3292 9222

**Fax:** 024.3291 9222

**Người công bố thông tin:** Ông Nguyễn Tiến Dũng

**Chức vụ:** Tổng giám đốc

**Loại thông tin công bố:**  24h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

**Nội dung thông tin công bố:**

Công ty cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC AMD công bố báo cáo thường niên năm 2018.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC AMD vào ngày 17/04/2019 đường dẫn: <http://amdgroup.vn/>, chuyên mục Quan hệ nhà đầu tư.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Người đại diện theo pháp luật**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Tiến Dũng

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

---

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ KHOÁNG SẢN FLC AMD  
NĂM BÁO CÁO 2018



Hà Nội, ngày .... tháng 04 năm 2019

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

## MỤC LỤC

A. THÔNG TIN CHUNG .....	1
I. Thông tin khái quát.....	1
II. Quá trình hình thành và phát triển .....	1
1.     Quá trình hình thành và phát triển FLC AMD .....	1
2.     Các mốc sự kiện quan trọng trong năm 2018.....	2
III. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh .....	3
1.     Ngành nghề kinh doanh chính.....	3
2.     Địa bàn kinh doanh .....	3
IV. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý .....	3
1.     Mô hình quản trị.....	3
2.     Cơ cấu bộ máy quản lý.....	8
3.     Các công ty con, công ty liên kết .....	9
V. Định hướng phát triển .....	11
1.     Các mục tiêu chủ yếu .....	11
2.     Chiến lược phát triển trung và dài hạn .....	11
3.     Các mục tiêu phát triển bền vững .....	11
VI. Các rủi ro.....	12
1.     Rủi ro từ góc độ quản lý Nhà nước .....	12
2.     Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của Công ty .....	12
3.     Rủi ro khác .....	12
B. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018 .....	13
I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh .....	13
II. Tổ chức và nhân sự.....	13
1. Danh sách Ban điều hành.....	13
2. Những thay đổi trong ban điều hành năm 2018.....	15
3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động .....	15
III. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	16
1. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư.....	16
2. Tóm tắt về hoạt động của các công ty con.....	17
IV. Tình hình tài chính .....	18
1. Tình hình thực hiện so với năm 2017 .....	18
2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu .....	18
V. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	19
1. Cổ phần .....	19
2. Cơ cấu Cổ đông Công ty tính đến thời điểm ngày 28/05/2018 .....	19
3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: .....	19
4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: .....	20

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

---

5. Các chứng khoán khác: .....	20
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty .....	20
<b>C. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC .....</b>	<b>22</b>
I. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh .....	22
II. Tình hình tài chính.....	22
III. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý .....	22
IV. Một số giải pháp chủ yếu để thực hiện kế hoạch phát triển năm 2019 .....	23
<b>D. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG .....</b>	<b>23</b>
I. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....	23
II. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty.....	24
III. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị .....	24
<b>E. QUẢN TRỊ CÔNG TY .....</b>	<b>25</b>
I. Hội đồng quản trị .....	25
1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị .....	25
2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị .....	25
3. Hoạt động của Hội đồng quản trị.....	25
II. Ban Kiểm soát .....	26
1. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát.....	26
2. Hoạt động của Ban Kiểm soát: .....	27
3.Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty .....	27
III. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát .....	29
1. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát .....	29
2. Các giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:.....	30
<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH .....</b>	<b>31</b>
I. Ý kiến kiểm toán.....	31
II. Báo cáo tài chính được kiểm toán .....	31

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

## A. THÔNG TIN CHUNG

## I. Thông tin khái quát



## III. Quá trình hình thành và phát triển

#### 1. Quá trình hình thành và phát triển FLC AMD

Tiền thân của Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC AMD là Công ty cổ phần FIKOR Việt Nam được thành lập lần đầu ngày 20/9/2007 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103019695 với vốn điều lệ ban đầu là 9,9 tỷ đồng. Ngày 23/04/2014 Công ty cổ phần FIKOR Việt Nam được đổi tên thành Công ty cổ phần Đầu tư AMD GROUP theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102370070, có vốn điều lệ là 300 tỷ đồng. Ngày 24/12/2016 Công ty cổ phần Đầu tư AMD GROUP đổi tên thành Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản AMD GROUP theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102370070, có vốn điều lệ 623.999.360.000 đồng. Ngày 15/01/2018 Công ty được đổi tên thành Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC AMD. Ngày 24/01/2018 Công ty đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu ra công chúng, tăng vốn điều lệ 1.635.048.740.000 đồng và hoạt động ổn định cho đến nay.

Thời gian đầu thành lập, FLC AMD tập trung chủ yếu vào mảng hoạt động chính là tư vấn đầu tư và tư vấn quản lý kinh doanh. Bước sang năm 2013, nắm bắt xu thế thị trường FLC AMD bắt đầu mở rộng sang hoạt động kinh doanh thương mại với các mặt hàng chủ yếu là hàng điện tử, điện lạnh. Từ 2014, với mục tiêu trở thành một doanh nghiệp hoạt động đa ngành, FLC AMD đã tìm hiểu, đánh giá và quyết định đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết có thương hiệu và có tiềm năng phát triển lớn.

Để nâng cao tính minh bạch, tăng tính thanh khoản và lợi ích cho cổ đông, đến tháng 5/2014, Công ty chính thức trở thành Công ty đại chúng theo như công văn thông báo số 3092/UBCK-QLPH về việc chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng của Công ty. Cũng trong năm, Công ty nhận được quyết định số 606/QĐ-SGDHN do Sở GDCK Hà Nội cấp ngày 31/10/2014 chấp thuận cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC AMD chính thức giao dịch trên thị trường chứng khoán tập trung UPCOM với mã giao dịch AMD, và chính thức giao dịch trên UPCOM vào ngày 11/11/2014. Đến ngày 08/06/2015, Công ty nhận được Quyết định số 212/QĐ-SGDHCM của Sở

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

GDCK Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) về việc chấp thuận niêm yết tại HOSE. Theo đó, cổ phiếu AMD đã chính thức giao dịch tại HOSE vào ngày 16/06/2015. Đây là bước ngoặt đánh dấu chặng đường phát triển của Công ty với mục tiêu mở rộng hình ảnh, minh bạch hoạt động và thu hút đầu tư trên thị trường chứng khoán.

Đến năm 2016, FLC AMD chuyển hướng tập trung vào lĩnh vực khoáng sản; trong đó, khai thác và kinh doanh đá tự nhiên là ngành nghề mũi nhọn ưu tiên. Hiện nay, FLC AMD có ba mỏ đá đã được cấp phép khai thác: mỏ núi Loáng (Yên Lâm, Yên Định, Thanh Hóa), mỏ núi Bền (Vĩnh Minh, Vĩnh Lộc, Thanh Hóa), mỏ Hà Lĩnh (Hà Lĩnh, Hà Trung, Thanh Hóa). Công ty cũng có hai nhà máy chế biến đá tự nhiên. Nhà máy Núi Loáng, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa đi vào hoạt động ngày 7/1/2017 với tổng mức đầu tư 218 tỷ đồng. Nhà máy có quy mô lớn và được trang bị hệ thống máy móc hiện đại, công nghệ tiên tiến hàng đầu ngành đá hiện nay, được nhập từ Italia, Trung Quốc và Ấn Độ. Tiêu biểu như máy xẻ đá gangsaw 100 lưỡi, máy cắt cầu nhiều lưỡi, máy đánh bóng 20 đầu, máy cắt đá bằng dây kim cương, máy cắt cạnh CNC.... Nhà máy sản xuất đá thứ hai tại Mỏ Núi Bền, xã Vĩnh Minh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã hoàn thành việc lắp và đi vào vận hành giữa năm 2017. Tháng 5/2018, FLC AMD đã được cấp phép khai thác mỏ thứ ba tại núi Ác Sơn (Hà Lĩnh, Hà Trung, Thanh Hóa). Hiện nay, FLC AMD đang tích cực hoàn thành thủ tục xin cấp phép khai thác đá tự nhiên tại một số khu vực như: cấp phép mở rộng khai thác tại mỏ núi Loáng và núi Bền, Mỏ Cao Ngọc (Ngọc Lặc, Thanh Hóa), mỏ núi Vàng (xã Đồng Thắng, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa), Tân Hợp (Tân Kỳ, Nghệ An,...)

### 2. Các mốc sự kiện quan trọng trong năm 2018

- Ngày 15/01/2018, Công ty cổ phần đầu tư và khoáng sản AMD Group chính thức thực hiện xong thủ tục đổi tên công ty thành Công ty cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC AMD
- Ngày 24 tháng 01 năm 2018, Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC AMD nhận Công văn số 620/UBCK-QLCB của Ủy ban chứng khoán Nhà nước về việc báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Giấy chứng nhận Đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 78/GCN – UBCK, chào bán thành công 98.626.480 cổ phiếu.
- Ngày 27/03/2018, Công ty cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC AMD được UBND tỉnh Thanh Hóa cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản số 102/GP-UBND, cho phép Công ty thăm dò tại khu vực mở rộng của núi Loáng. Ngày 21/8/2018, UBND tỉnh Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số 3147/QĐ-UBND phê duyệt trữ lượng khoáng sản cho khu vực này.
- Ngày 20/04/2018, công ty cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC AMD nhận được giấy phép số 125/GP-UBND cho phép Công ty được thăm dò khoáng sản tại mỏ Cao Ngọc (xã Cao Ngọc, huyện Ngọc Lặc). Ngày 18/10/2018, UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quyết định số 4067/QĐ - UBND phê duyệt trữ lượng của mỏ được thăm dò.
- Ngày 19/05/2018, Công ty cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC AMD nhận được Giấy phép Khai thác khoáng sản và thuê đất tại xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa số 158/GP-UBND do Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa cấp.
- Trong năm 2018, Công ty đã ký hợp đồng với nhiều đối tác thi công ốp lát đá nhiều Dự án lớn như: Dự án Khu nhà ở xã hội cho cán bộ chiến sỹ Bộ Công an (*chủ đầu tư: Liên danh Công ty CP CONSTREXIM số 1 (CONFITECH) và Công ty CP Đầu tư Phát triển Thái Hà*), Dự án Cải tạo, xây dựng lại nhà B6 Giảng Võ và Dự án xây dựng mới bệnh viện Bạch Mai – cơ sở 2 (*Chủ đầu tư: Tổng*

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

công ty 36 – CTCP), Dự án Chung cư A10 Nam Trung Yên, Cầu Giấy, Hà Nội, Dự án xây dựng trụ sở Đại Sứ Quán Hàn Quốc (*Chủ đầu tư Đại Sứ Quán Hàn Quốc*); Dự án Sân Golf Hòa Bình và Dự án Khu nhà ở tại Quận Hoàng Mai thuộc ô quy hoạch C11/ODK2 Phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Hà Nội (*Chủ đầu tư Công ty CP XNK Tổng Hợp Hà nội -GELEXIMCO*); Dự án Nhà ở cán bộ chiến sỹ thuộc Tổng cục Cảnh sát-Bộ công an (*Chủ đầu tư: Công ty TNHH Phát triển đô thị và xây dựng 379*); Dự án khu nghỉ dưỡng cao cấp Sầm Sơn (*Chủ đầu tư: Tổng công ty 319*); Dự án Khu nhà ở Hateco 6 (*Chủ đầu tư: Công ty CP đầu tư hạ tầng và công trình kiến trúc Hà Nội*); các Dự án thuộc Tập đoàn FLC ...

## III. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

### 1. Ngành nghề kinh doanh chính

Ngành nghề của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh bao gồm:

- Khai thác và chế biến khoáng sản;
- Kinh doanh Bất động sản;
- Bán buôn, bán lẻ hàng điện lạnh.
- Thi công ốp lát đá tự nhiên các loại
- Sản xuất các sản phẩm thủ công mỹ nghệ từ đá tự nhiên

Hoạt động chính của công ty trong năm 2018 là kinh doanh khai thác đá xây dựng, thi công ốp lát đá.

### 2. Địa bàn kinh doanh

Hiện nay, các hoạt động kinh doanh của FLC AMD đã phát triển rộng khắp cả nước nhưng tập trung ở hai địa bàn chính là Hà Nội và Thanh Hóa. Ngoài ra, FLC AMD đã vươn ra thị trường thế giới với các quốc gia tiêu biểu như: Philippines, Myanmar, Trung Quốc và Bangladesh.

## IV. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

### 1. Mô hình quản trị

Hiện tại, Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC AMD đang áp dụng theo mô hình tổ chức của Công ty cổ phần được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp và các văn bản có liên quan. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty. Qua quá trình phát triển và ngày càng kiện toàn, bộ máy quản lý của FLC AMD có cơ cấu tổ chức như sau:

#### 1.1 Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông (DHĐCD) là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, có thẩm quyền quyết định các vấn đề:

- Thông qua các báo cáo tài chính hàng năm;
- Thông qua kế hoạch kết quả kinh doanh năm tới
- Thông qua mức cổ tức cho năm vừa qua;
- Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên HĐQT và Ban kiểm soát; quyết định thù lao, chi phí, các khoản lợi ích mà công ty thanh toán cho HĐQT và BKS (nếu có)
- Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Các thẩm quyền khác theo Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

### 1.2 Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Quyết định kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm;
- Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý Công ty, theo đề nghị của Tổng Giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;
- Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng Giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty.
- Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm thời, tổ chức việc chi trả cổ tức;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

#### Thành viên HĐQT

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch HĐQT	29/6/2017	Bầu TV HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2017
2	Ông Nguyễn Thiện Phú	TV HĐQT không điều hành	29/6/2017	Bầu TV HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2017
3	Ông Lã Quý Hiển	TV HĐQT độc lập	29/6/2017	Bầu TV HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2017
4	Bà Vũ Thị Minh Huệ	TV HĐQT độc lập	15/06/2018	Bầu TV HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2018
5	Bà Võ Thị Thùy Dương	TV HĐQT độc lập	15/06/2018	Miễn nhiệm TV HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2018
6	Ông Nguyễn Tiến Đức	Chủ tịch HĐQT	15/06/2018	Miễn nhiệm TV HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2018
7	Bà Vũ Đặng Hải Yến	TV HĐQT	15/06/2018	Miễn nhiệm TV HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên 2018

#### Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị đương nhiệm

##### a) Ông Nguyễn Tiến Dũng – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc

- CMND số: 011789018 cấp ngày 24/11/2010 tại Công an Hà Nội.
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 28/09/1975
- Trình độ chuyên môn (ghi rõ khóa học): Cử nhân kinh tế.
- Trình độ ngoại ngữ: Tiếng Anh, trình độ C.
- Quá trình công tác:
  - + Từ tháng 9/1996 đến tháng 12/2003: Nhân viên kế toán Công ty thi công cơ giới 144 - Tổng công ty xây dựng Trường Sơn;

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- + Từ tháng 01/2004 đến tháng 12/2004: Nhân viên kế toán Xí nghiệp thi công cơ giới 144 - Công ty xây dựng 99 - Tổng công ty xây dựng Trường Sơn;
  - + Từ tháng 01/2005 đến tháng 9/2006: Nhân viên kế toán Xí nghiệp 469 - Tổng công ty xây dựng Trường Sơn;
  - + Từ tháng 10/2006 đến tháng 10/2010: Kế toán trưởng các Ban điều hành dự án thuộc Tổng công ty xây dựng Trường Sơn: Ban điều hành dự án đường Nội Bài - Bắc Ninh, Ban điều hành dự án cầu S2 Nam Định, Ban điều hành dự án đường 5 kéo dài, Ban điều hành dự án đường Trường Sơn Đông, Ban điều hành dự án đường tuần tra biên giới, Ban điều hành dự án PK2 Quốc lộ 3 mới;
  - + Từ tháng 10/2010 đến tháng 5/2013: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư tài chính Ninh Bắc, Giám đốc Công ty TNHH MTV FLC Land, Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần tập đoàn FLC;
  - + Từ tháng 6/2013 đến tháng 9/2014: Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Liên doanh đầu tư Quốc tế KLF đồng thời là Tổng Giám đốc Công ty xây dựng và đầu tư hạ tầng Vĩnh Hà đến tháng 4/2015, Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần tập đoàn FLC;
  - + Từ tháng 5/2015 đến tháng 10/2015: Chuyên viên Ban kiểm soát nội bộ Công ty cổ phần Tập đoàn FLC, Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần tập đoàn FLC;
  - + Từ tháng 10/2015 - 2018 : Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần xây dựng Faros (Nay là Công ty cổ phần xây dựng FLC Faros);
  - + Từ 06/2017 - nay: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC AMD.
- Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác: Không
  - Hành vi vi phạm pháp luật (*nếu có*): Không
  - Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty
    - Sở hữu cá nhân: 200.000 cổ phiếu chiếm 0.12%
    - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
    - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
  - Có là thành viên HĐQT của công ty niêm yết khác không: Không
  - Các khoản nợ đối với công ty: Không
- b) Ông Lã Quý Hiển – thành viên HĐQT
- CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ tùy thân số: 017309277 cấp ngày 06/10/2011 tại Công an Hà Nội.
  - Giới tính: Nam
  - Ngày tháng năm sinh: 05/04/1977
  - Trình độ văn hoá: Đại Học
  - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
  - Trình độ ngoại ngữ: Cử nhân tiếng Anh.
  - Quá trình công tác:
    - Từ 2004 - 2005: làm việc tại Công ty Kiểm toán và tư vấn thuế ATC
    - Từ 2005 - 2008: Làm việc tại Công ty TNHH Grant Thornton Việt Nam
    - Từ 2008 - 2015: Làm việc tại Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

---

Từ 2016 - đến nay: Làm việc tại Công ty CP Tập đoàn FLC

Từ 06/2017 – nay: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC AMD

- Số CP nắm giữ: 500.000 cổ phiếu chiếm 0.3% vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu

+ Cá nhân sở hữu: 500.000 cổ phiếu

+ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu

- Có là thành viên HĐQT của công ty niêm yết khác không: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

### c) Ông Nguyễn Thị Phù – thành viên HĐQT

- CMND/Hộ chiếu số: 012375814 cấp ngày 05/01/2012 tại Công an Hà Nội

- Giới tính: Nam

- Ngày tháng năm sinh: 17/10/1974

- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kế toán

- Trình độ ngoại ngữ: Tiếng Anh.

- Quá trình công tác:

Từ 1996 – 1998: Kế toán viên - Công ty Thực phẩm và Dịch vụ tổng hợp;

Từ 1998 – 2006: Kế toán viên - Công ty cổ phần Dược và Vật tư Thú y;

Từ 2006 – 2009: Kế toán trưởng - Công ty cổ phần Dược và Vật tư Thú y;

Từ 2009 – 2010: Giám đốc tài chính - Công ty TNHH Niềm tin;

Từ 2010 – 2012: Kiểm toán viên, Phó Giám đốc Công ty TNHH Kiểm toán Thăng Long;

Từ 01/2013 – 06/2015: Phó Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC

Từ 06/2015 – nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xây dựng FLC Faros

Từ 06/2017 – nay: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC AMD

- Số CP nắm giữ: 0, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu

+ Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu

- Có là thành viên HĐQT của công ty niêm yết khác không: Không

- Các khoản nợ đối với công ty: Không

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

### d) Bà Vũ Thị Minh Huệ - Thành viên HĐQT

- Giới tính: Nữ

- Ngày tháng năm sinh: 01/10/1985

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 100791701 Ngày cấp: 27/9/2010  
Nơi cấp: CA Quảng Ninh
- Trình độ học vấn: Chuyên ngành Công nghệ thông tin - Đại học Công nghệ thông tin
- Quá trình công tác:
  - 2007 – 04/2012: Nhân viên Hiệp hội Golf Việt Nam
  - 2012 – 2015 : Nhân viên Công ty Cổ phần Minigolf Việt Nam
  - 2015 – 2016: Phó Chánh văn phòng Công ty CP Tập đoàn FLC
  - 07/2016 : Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Du thuyền và Sân golf FLC Biscom
  - 08/2016 – 05/2017: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Du thuyền và Sân golf FLC Biscom kiêm Giám đốc Chi nhánh Quảng Ninh
  - 06/2018 – nay: Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC AMD
- Số CP nắm giữ: 0, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
  - + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
  - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu
  - + Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
- Có là thành viên HĐQT của công ty niêm yết khác không: Không
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

## 1.3 Ban kiểm soát

Ban kiểm soát (BKS) là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

Ban kiểm soát có quyền và nhiệm vụ sau:

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của Công ty kiểm toán độc lập;
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị;
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tài phát hiện các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như những vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty.

## 1.4 Ban Tổng Giám đốc

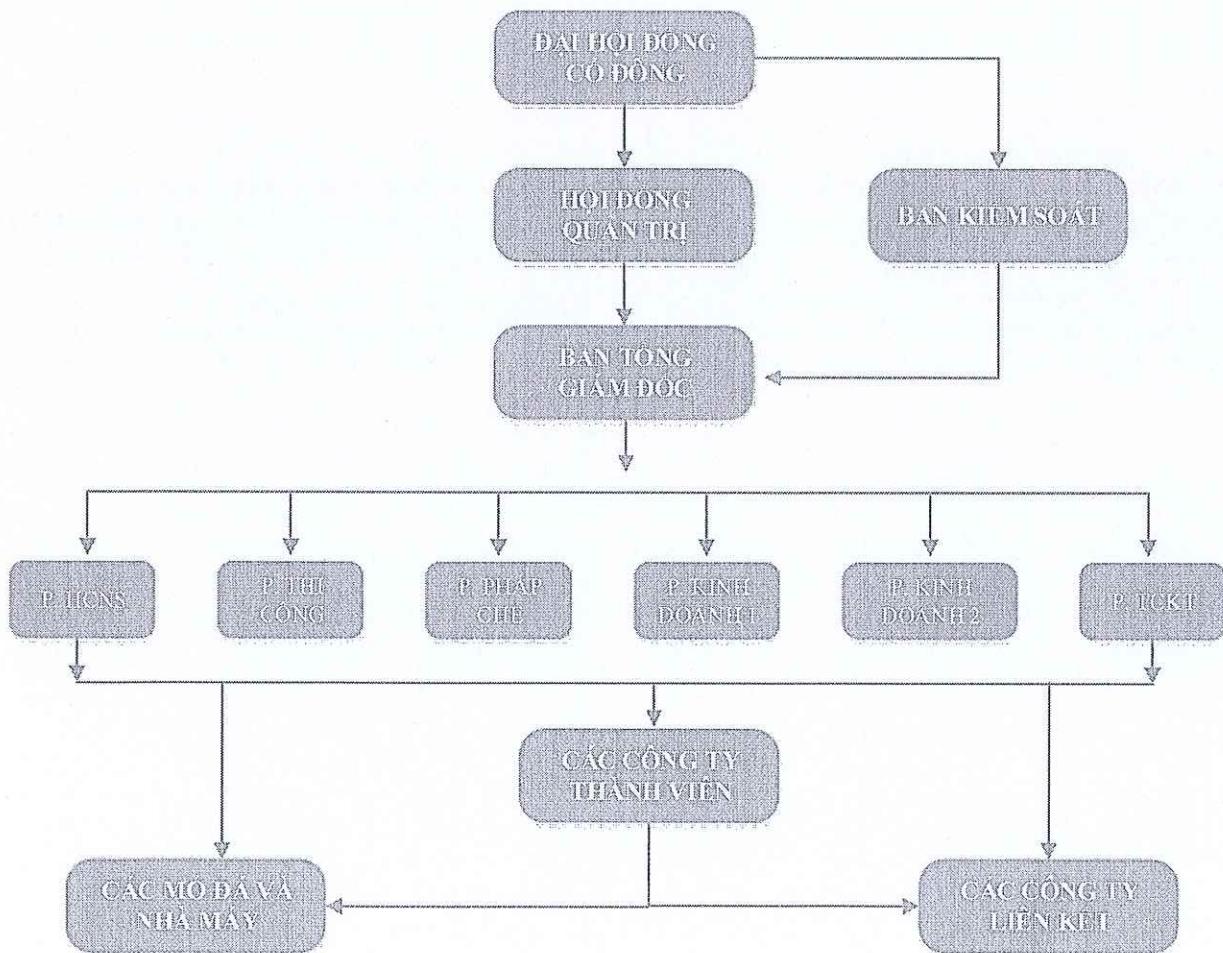
Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm là người điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tổng Giám đốc có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- Quyết định các vấn đề không cần phải có nghị quyết của HĐQT, bao gồm việc thay mặt công ty ký kết các Hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty;
- Kiến nghị số lượng và cán bộ quản lý mà Công ty cần thuê để HĐQT bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm khi cần thiết nhằm áp dụng các hoạt động cũng như cơ cấu quản lý tốt do HĐQT đề xuất và tư vấn để HĐQT quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của Hợp đồng lao động của cán bộ quản lý;
- Vào ngày 31/12 hàng năm, Tổng Giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo, trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm năm;
- Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;
- Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty.

### 2. Cơ cấu bộ máy quản lý



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

3. Các công ty con, công ty liên kết

■ Danh sách công ty con

Công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Lĩnh vực hoạt động chính	Vốn điều lệ đăng ký/vốn thực góp của FLC AMD (đồng)	Vốn đăng ký/vốn thực góp của FLC AMD (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
Viện Quán lý và Phát triển Châu Á (AMDI) *	Tầng 9, tòa nhà Suced, số 108 phố Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	Tư vấn, nghiên cứu và đào tạo về quản lý	30.000.000.000	178.437.600.000	59,48%
Công ty cổ phần AMD Smart**	Số nhà 15-BT1 Khu nhà ở Cầu Diễn, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội	Lập trình máy tính, Xuất bản phần mềm	10.000.000.000	9.800.000.000	98%
Công ty cổ phần Thương mại và dịch vụ Đông Sơn*	Tầng 9, tòa nhà Suced, số 108 phố Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	Kinh doanh xăng dầu, buôn bán vật liệu xây dựng	120.000.000.000	119.400.000.000	99,50%
Công ty Cổ phần xây dựng thương mại và xuất nhập khẩu Vạn Xuân	Tầng 9, tòa nhà Suced, số 108 phố Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	Khai thác, kinh doanh và chế biến khoáng sản, vật liệu xây dựng	150.000.000.000	120.000.000.000	80,0%
Công ty cổ phần khai thác khoáng sản Lam Sơn	Thôn Cao Khánh, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa	Khai thác, kinh doanh và chế biến khoáng sản, vật liệu xây dựng	200.000.000.000	102.000.000.000	51%
Công ty cổ phần dịch vụ Pháp Việt	Tầng 3, Tòa nhà FLC Landmark Tower, đường Lê Đức Thọ - Phường Mỹ Đình 2 - Quận Nam Từ Liêm - Hà Nội.	Đầu tư xây dựng khu trung tâm thể thao, kinh doanh các dịch vụ thể thao	100.000.000.000	98.000.000.000	98%

Ghi chú: \* Thoái vốn ngày 17/05/2018; \*\* Thoái vốn ngày 05/10/2018

- Danh sách công ty liên kết

Công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Lĩnh vực hoạt động chính	Vốn điều lệ đăng ký/vốn điều lệ thực góp (đồng)	Vốn điều lệ đăng ký/vốn thực góp của FLC AMD (đồng)	Tổng tỷ lệ sở hữu của FLC AMD (%)
Công ty CP Đầu tư VIP ROYAL	Số 1, ngách 1/10 ngõ 1 phố Trần Quốc Hoàn, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội	Đầu tư, kinh doanh tổng hợp	100.000.000.000	36.000.000.000	36%
Công ty Cổ phần Decohouse	Khu phố 03 Đoài, thị Trấn Yên Lạc, Huyện Yên Lạc, Vĩnh Phúc	Đầu tư xây dựng phát triển dự án khu nghỉ sinh thái, nhà hàng và kinh doanh thương mại	100.000.000.000	40.000.000.000	40%

## V. Định hướng phát triển

### 1. Các mục tiêu chủ yếu

FLC AMD đặt ra các mục tiêu chủ yếu như sau:

- Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty trong việc quản trị Công ty
- Trở thành thương hiệu đá tự nhiên dẫn đầu Việt Nam cả thị trường trong nước cũng như thị trường xuất khẩu. Cung cấp các sản phẩm đạt qui chuẩn, chất lượng tốt, giá cả hợp lý. Đa dạng hóa sản phẩm đáp ứng theo yêu cầu của khách hàng.
- Phát triển toàn diện về tài chính, nguồn nhân lực, công nghệ sản xuất tiên tiến, bảo vệ môi trường, nâng cao mức sống và chế độ đãi ngộ đối với người lao động.
- Chia sẻ tinh thần và thành quả vật chất với cộng đồng và xã hội. Góp phần tạo nên sự gắn kết và nâng cao chất lượng cuộc sống cộng đồng, mang lại sự phồn vinh cùng đất nước, phấn đấu là một công ty luôn có trách nhiệm về mặt xã hội và môi trường.

### 2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Đẩy nhanh quá trình đầu tư xây dựng các mỏ và hoàn thiện lắp đặt dây chuyền sản xuất đá tự nhiên tại Thanh Hóa nhằm tăng công suất khai thác, sản xuất.
- Đầu tư và phát triển hệ thống phân phối đá tự nhiên FLCStone thị trường trong nước cũng như thị trường xuất khẩu.
- Phát triển và bảo vệ thương hiệu FLCStone, hoạch định chiến lược phù hợp nhu cầu thị trường và chiến lược cạnh tranh hiệu quả.
- Phát huy tối đa các lợi thế của các hoạt động kinh doanh hiện tại, tập trung nguồn lực đẩy mạnh các dự án đang triển khai.
- Tập trung công tác quản trị các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thiện các quy chế quy định phù hợp với luật pháp hiện hành.
- Tổ chức huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tăng cường tốc độ luân chuyển các dòng vốn, tăng hiệu suất sử dụng vốn. Tạo cơ chế tự chủ về nguồn vốn đối với các đơn vị kinh doanh trực tiếp.
- Kiện toàn và phát triển đội ngũ nhân sự. Tiếp tục thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Cải cách cơ bản chế độ lương, thưởng và phúc lợi trong Công ty, kết hợp với chế độ đãi ngộ thỏa đáng và tạo môi trường làm việc thuận lợi để tạo điều kiện cho người lao động phát huy hết khả năng của mình.
- Tăng cường tìm kiếm, tiếp cận thị trường, nhất là những thị trường mới. Lựa chọn các đối tác nước ngoài có tiềm lực mạnh để hợp tác chiến lược nhằm gia tăng năng lực cạnh tranh trong nước, đồng thời từng bước chinh phục thị trường khu vực và thế giới.

- Phát triển công tác đoàn thể và công tác xã hội, tiếp tục duy trì và phát huy công tác tuyên truyền vận động nhân viên tích cực hướng ứng các hoạt động xã hội từ thiện nhân đạo, đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, không ngừng nâng cao đời sống tinh thần cho nhân viên.

### 3. Các mục tiêu phát triển bền vững

- Đổi mới công nghệ khai thác chế biến đá theo chiều hướng nâng cao năng suất, thân thiện với môi trường.

- Đưa FLCStone trở thành một thương hiệu nổi tiếng trong khu vực và thế giới trong lĩnh vực khai thác, chế biến đá, đặc biệt là đá tự nhiên.
- Phát triển văn hóa công ty, tạo môi trường làm việc vững mạnh, đào tạo nguồn lao động kỹ thuật cao trong công ty, nâng cao thu nhập và chế độ cho người lao động.

## VI. Các rủi ro

### 1. Rủi ro từ góc độ quản lý Nhà nước

Các rủi ro này bao gồm: tốc độ tăng trưởng kinh tế, việc ngân hàng thay đổi lãi suất, lạm phát, sự thay đổi của pháp luật ...

### 2. Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của Công ty

Hiện nay, Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC AMD hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực liên quan đến khai thác và chế biến khoáng sản, đào tạo, tư vấn, nghiên cứu khoa học quản lý và ứng dụng công nghệ cao nên chịu một số ảnh hưởng nhất định trong môi trường sản xuất kinh doanh đặc thù. Cụ thể:

- Đối với lĩnh vực khoáng sản: Rủi ro cạnh tranh gay gắt với sản phẩm đá Trung Quốc. Sản phẩm đá granite, marble và blue stone của Việt Nam gặp phải sự cạnh tranh gay gắt với các sản phẩm đá của Trung Quốc - chiếm đến 80% kim ngạch nhập khẩu đá ốp lát. Đá nhập khẩu Trung Quốc được lợi thế về màu sắc phong phú, giá bán khá linh hoạt từ phân khúc thấp đến phân khúc cấp cao. Mặc dù quy định mức tính thuế nhập khẩu đối với các sản phẩm đá granite thành phẩm ở mức 17% - 20%, tuy nhiên lượng nhập khẩu vẫn gia tăng mạnh.

Rủi ro của ngành trong tương lai là sự cạnh tranh của các sản phẩm thay thế - đá nhân tạo với công nghệ ngày càng phát triển và chất lượng được cải tiến đáng kể.

- Đối với lĩnh vực tư vấn đào tạo, nghiên cứu khoa học quản lý và ứng dụng khoa học công nghệ cao: Rủi ro về nguồn nhân lực và chảy máu chất xám là một trong những rủi ro rất lớn khi nền kinh tế đang trên đà phát triển. Đồng thời, Công ty có thể gặp rủi ro trong vấn đề cạnh tranh nguồn khách hàng đối với các trung tâm nghiên cứu, đào tạo của các trường đại học lớn hoặc của các Bộ, ngành chuyên môn.

Để hạn chế tối đa các rủi ro đặc thù, Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC AMD đã đưa ra các chính sách hợp lý như:

- Hoạch định chiến lược đầu ra cho các sản phẩm đá của Công ty đã được ban lãnh đạo đặc biệt chú trọng ngay từ khâu đầu tư công nghệ khai thác, chế biến đá.
- Áp dụng chế độ đãi ngộ hợp lý, tạo môi trường nghiên cứu và làm việc thân thiện sáng tạo giúp các chuyên gia và các tư vấn viên phát huy hết được năng lực của mình, do đó đội ngũ của Công ty ngày càng phát triển mạnh mẽ.
- Nghiên cứu thị trường kỹ càng, đánh giá đối thủ cạnh tranh cũng như tâm lý nhu cầu của khách hàng, lựa chọn dòng sản phẩm cũng như đảm bảo chất lượng sản phẩm, các dịch vụ hậu mãi phù hợp với khách hàng.

### 3. Rủi ro khác

Các sự kiện bất khả kháng, các rủi ro trong quá trình thi công như: tai nạn lao động hay các sự cố trong quá trình thi công. Để hạn chế tối đa thiệt hại, Công ty luôn tham gia đóng phí bảo hiểm cho cán bộ công nhân viên và bảo hiểm công trình, mua bảo hiểm xây dựng tại các công ty bảo hiểm có uy tín tại Việt Nam.

## B. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2018

### I. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Theo Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán, kết quả hoạt động kinh doanh của FLC AMD năm 2018 đã đạt được kết quả rất đáng khích lệ. Cụ thể là:

Chỉ tiêu (1)	Thực hiện (2) (triệu đồng)	Kế hoạch (3) (triệu đồng)	Tỷ lệ hoàn thành (4) = (2)/(3)
Doanh thu hợp nhất	2.664.635	2.300.000	115,85%
Lợi nhuận trước thuế	59.426	70.000	84,89%

Năm 2018, FLC AMD đã chính thức đạt mức doanh thu là 2.664 tỷ đồng, tăng 27,33 % so với năm 2017 và đạt 115,85% so với kế hoạch năm 2018 đề ra. Lợi nhuận trước thuế đạt 59,4 tỷ, tăng 2,2% so với năm 2017 và đạt 84,89% so với kế hoạch năm 2018.

Xét về doanh thu, năm 2018 FLC AMD có nhiều sự thay đổi do công ty đẩy mạnh hoạt động khai thác sản xuất, ký kết được nhiều hợp đồng lớn. Về lợi nhuận, so với kế hoạch đã trình ĐHĐCD thường niên năm 2017, chỉ tiêu lợi nhuận đạt 84.89% xuất phát từ việc FLC AMD huy động đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, mở rộng nhà xưởng tại các dự án khai thác mỏ, chi phí khảo sát, thăm dò để xin cấp phép thêm mỏ mới làm tăng lên làm tăng chi phí tài chính dẫn đến lợi nhuận công ty không đạt kế hoạch đề ra.

### II. Tổ chức và nhân sự

#### 1. Danh sách Ban điều hành

Họ và tên	Chức vụ	Thời điểm bắt đầu	Thời điểm kết thúc	Lý do	Số lượng CP sở hữu có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu (%)
Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	12/6/2017		Bổ nhiệm	200.000	0.12
Ngô Công Chính	Phó Tổng Giám đốc	2/1/2014	25/06/2018	Từ chức	0	0
Nguyễn Ngọc Tú	Phó Tổng Giám đốc	17/08/2017	01/09/2018	Từ chức	0	0
Phạm Thị Lê Thùy	Phó Tổng Giám đốc	06/12/2017		Bổ nhiệm	0	0
Trần Thị Thúy Liễu	Phó Tổng Giám đốc kiêm kế toán trưởng	02/04/2018		Bổ nhiệm	0	0

*Tóm tắt lý lịch của các thành viên trong Ban điều hành:*

**a) Ông Nguyễn Tiến Dũng – Tổng giám đốc**

(Xem phần lý lịch ông Nguyễn Tiến Dũng – Chủ tịch HĐQT)

**b) Bà Phạm Thị Lệ Thủy – Phó tổng giám đốc**

- Họ và tên: PHẠM THỊ LỆ THỦY
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 29/01/1976
- Nơi sinh: Hà Nội
- Số CMND: 011860946 Ngày cấp: 08/01/2004 Nơi cấp: CA Thành phố Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam 7/ Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 07 phố Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, TP Hà Nội
- Chức vụ hiện nay tại công ty: Phó tổng Giám đốc
- Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty
  - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu chiếm 0%
  - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
  - Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đến tổ chức đăng ký giao dịch: Không

**c) Bà Trần Thị Thúy Liễu – Phó TGĐ kiêm Kế toán trưởng**

- Họ và tên: Trần Thị Thúy Liễu
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 13-01-1981
- Nơi sinh: Can Lộc- Hà Tĩnh
- Số CMND: 042181000006
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 14/56 đường Lê Văn Hiến, P.Đức Thắng, Q.Bắc Từ Liêm, TP HN
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán
- Quá trình công tác:
  - + Từ 2004 đến 2011: Công ty TNHH SMS Việt Nam
  - + Từ 2011 đến 2017: Công ty cổ phần tập đoàn Đại Châu
  - Chức vụ công tác hiện nay: Phó tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng
  - Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty
  - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu chiếm 0%

- Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu
- Sở hữu của người có liên quan: 0 cổ phiếu
- Các khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đến tổ chức đăng ký giao dịch: Không

## 2. Những thay đổi trong ban điều hành năm 2018

STT	Thành viên Ban Điều hành	Chức vụ	Lý do thay đổi	Thời điểm có hiệu lực
1	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	Bổ nhiệm	04/06/2018
2	Bà Trần Thị Thúy Liễu	Phó TGĐ kiêm Kế toán trưởng	Bổ nhiệm	02/04/2018
3	Ông Ngô Công Chính	Phó Tổng Giám đốc	Từ chức	25/06/2018
4	Ông Nguyễn Ngọc Tú	Phó Tổng Giám đốc	Từ chức	01/09/2018

## 3. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

Năm 2018, nhân sự của toàn hệ thống của FLC AMD khoảng gần 300 lao động.

### Chính sách đào tạo

FLC AMD đặc biệt chú trọng đến công tác phát triển nguồn nhân lực. Tất cả CBNV mới gia nhập Công ty đều được đào tạo định hướng để có những hiểu biết cần thiết về lịch sử hình thành và phát triển của Công ty, giá trị cốt lõi, sứ mệnh, tầm nhìn, văn hóa làm việc trong tổ chức và các lĩnh vực hoạt động của Công ty. Bên cạnh việc tự tổ chức các chương trình đào tạo, huấn luyện bổ sung các kỹ năng cần thiết cho nhân viên, FLC AMD đã cử cán bộ tham gia các khóa học nâng cao nghiệp vụ chuyên môn tại các cơ sở đào tạo có uy tín.

### Chính sách phúc lợi

FLC AMD đã xây dựng chính sách lương, thưởng theo kết quả hoàn thành công việc, chỉ tiêu được giao nhằm động viên, khuyến khích CBNV phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc, góp phần nâng cao giá trị gia tăng cho các hoạt động của Công ty.

Công ty thường xuyên thực hiện đánh giá năng lực, ý thức, kết quả thực hiện công việc và mức độ đóng góp của CBNV cho sự phát triển của Công ty để áp dụng chính sách khen thưởng phù hợp như khen thưởng vượt tiến độ; có sáng kiến cải tiến trong công việc; hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh.

Công ty tặng quà vào những sự kiện quan trọng của mỗi cá nhân như sinh nhật, kết hôn, sinh con; các dịp lễ.

Công ty cũng có chính sách đầy mạnh công tác truyền thông nội bộ để chăm lo, vun đắp đời sống tinh thần và thể chất cho cán bộ, nhân viên. Công ty cũng thường xuyên tổ chức hoạt

động thi đấu bóng đá, tennis, team building, hoạt động biểu diễn văn nghệ thực sự đã nâng cao đời sống tinh thần, rèn luyện thể chất và gắn kết giữa CBNV.

### **III. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

#### **1. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư**

Trong năm 2018, Công ty đã tiến hành tiếp tục đầu tư và đưa thêm mỏ đá mới vào khai thác:

- Mỏ đá và nhà máy tại Núi Loáng: thuộc địa phận xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, có điều kiện khai thác, vận chuyển thuận lợi. Tổng diện tích mỏ 8,7 ha, trong đó diện tích khu vực khai thác khoảng 6,0 ha, diện tích khu vực khai trường khoảng 2,7 ha. Mỏ đá Núi Loáng có trữ lượng trên 1,8 triệu m<sup>3</sup>, bao gồm đá cẩm thạch nguyên nguyên khối, đá trang trí cao cấp và đá xây dựng chất lượng cao với nhiều mẫu mã và màu sắc độc đáo. Nhà máy chế tác và sản xuất các sản phẩm từ đá với diện tích khoảng 2,0 ha.

Các sản phẩm chủ yếu được khai thác tại mỏ đá núi Loáng gồm:

- Đá cẩm thạch đánh bóng
- Đá mỹ nghệ, đá trang trí
- Đá xây dựng
- Tranh đá
- Mỏ đá và nhà máy núi Bên: thuộc địa phận xã Vĩnh Minh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa với tổng diện tích khoảng 7,638 ha; trong đó diện tích khu vực khai thác khoảng 6,0 ha; diện tích khu vực khai trường khoảng 1,638 ha. Mỏ đá Núi Bên có trữ lượng khoảng 2,4 triệu m<sup>3</sup>, bao gồm đá nguyên khối dùng đá mỹ nghệ và đá xây dựng chất lượng cao... Nhà máy chế tác và sản xuất đá mỹ nghệ với diện tích khoảng 1,0 ha.

Các sản phẩm chủ yếu được khai thác tại mỏ đá núi Bên gồm:

- Đá mỹ nghệ cao cấp
- Đá ghi sáng
- Đá ốp lát
- Đá xây dựng
- Mỏ đá núi Ác Sơn: thuộc địa phận xã Hà Lĩnh, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa với tổng diện tích khoảng 8,5 ha; trong đó diện tích khu vực khai thác khoảng 6,0 ha; diện tích khu vực khai trường khoảng 2,5 ha. Mỏ đá Núi Ác Sơn có trữ lượng khoảng 2,8 triệu m<sup>3</sup>, bao gồm đá nguyên khối dùng làm đá ốp lát và đá trang trí cao cấp ...

Các sản phẩm chủ yếu được khai thác tại mỏ đá núi Ác Sơn gồm:

- Đá xanh rêu
- Đá mỹ nghệ
- Đá trang trí cao cấp
- Đá ốp lát

**Dự án Khu nhà nghỉ, nhà hàng sinh thái và kinh doanh thương mại**

Dự án do Công ty Cổ phần DECO HOUSE là một đơn vị thành viên của FLC AMD triển khai để xây dựng Khu nhà nghỉ sinh thái, nhà hàng sinh thái và kinh doanh thương mại tại trung tâm của huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Dự án là sự kết hợp giữa các hoạt động thương mại, kết hợp với các hoạt động nghỉ dưỡng, du lịch sinh thái, là một bước chuyển đổi trong việc phát triển, hình thành một tổ hợp thương mại dịch vụ quảng bá các sản phẩm nông sản đến người tiêu dùng. Với quy mô 7.200 m<sup>2</sup>, dự án sẽ là một không gian giao lưu văn hóa, một điểm vui chơi giải trí, nghỉ dưỡng tiện lợi, hiện đại nhất tại huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

### **Dự án Trung tâm thể thao Pháp Việt**

Với việc định hướng cho Công ty Cổ phần dịch vụ Pháp Việt đầu tư vào Công ty cổ phần Dịch vụ Pháp Việt - đơn vị đang sở hữu dự án Khu trung tâm thể thao Pháp Việt có diện tích 2,2 ha tại Phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội hiện nay FLC AMD đang gián tiếp điều phối triển khai dự án này. Dự án đã được UBND thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đầu tư và đang trong giai đoạn đền bù giải phóng mặt bằng. Dự kiến dự án sẽ được triển khai xây dựng trong năm 2019.

## **2. Tóm tắt về hoạt động của các công ty con**

### **2.1. Công ty Cổ phần xây dựng thương mại và xuất nhập khẩu Vạn Xuân**

Công ty Cổ phần xây dựng thương mại và xuất nhập khẩu Vạn Xuân được đổi tên từ Công ty Cổ phần AMD Khoáng sản được thành lập với mục đích chiến lược là: kênh phân phối chính cho các sản phẩm Đá tự nhiên của FLC AMD và cũng chính là Công ty Mẹ.

Với vai trò này, Vạn Xuân sẽ đóng vai trò kênh phân phối và cũng là kênh thu mua trung gian của Công ty Mẹ các sản phẩm Đá tự nhiên và sản phẩm Đá khác để cung cấp lại cho các Dự án lớn theo đơn đặt hàng của Công ty Mẹ. Tuy mới đi vào hoạt động chưa lâu nhưng Vạn Xuân bước đầu đã đóng góp vào Doanh thu hợp nhất của Tập đoàn là hơn 898 tỷ đồng với Lợi nhuận trước thuế là hơn 6 tỷ đồng.

Việc chuyên môn hóa khâu thương mại trong quá trình khai thác, sản xuất và phân phối là xu thế chung của các Tập đoàn lớn nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của từng khâu trong cả bộ máy, từ đó sẽ nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực, giảm thiểu rủi ro và đem lại lợi nhuận cao hơn cho Tập đoàn.

### **2.2 Công ty cổ phần dịch vụ Pháp Việt**

Giữa năm 2018, FLC AMD thu mua Công ty cổ phần Pháp Việt, từ công ty liên kết, Pháp Việt trở thành công ty con của FLC AMD. Công ty đang thực hiện Dự án “Trung tâm Thể thao Pháp Việt”, tuy nhiên Dự án đang trong giai đoạn đầu tư xây dựng, chưa kinh doanh để thu hồi vốn nên chưa có lợi nhuận.

### **2.3 Công ty cổ phần khai thác khoáng sản Lam Sơn**

Thực hiện chính sách, chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Công ty cổ phần đầu tư và khoáng sản FLC AMD đã thành lập Công ty con là Công ty cổ phần khai thác

khoáng sản Lam Sơn (Công ty Lam Sơn). Công ty Lam Sơn hoạt động chính trong lĩnh vực khai thác và chế biến đá xây dựng, thương mại vật liệu xây dựng.

Công ty thành lập ngày 20/12/2018, sang năm 2019 mới chính thức hoạt động.

#### IV. Tình hình tài chính

##### 1. Tình hình thực hiện so với năm 2017

*Đơn vị tính: đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Tỷ lệ tăng giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	1,258,235,763,210	2,559,900,072,968	103.5%
Doanh thu thuần	2,087,753,936,635	2,575,810,450,153	23.4%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	60,425,395,678	58,291,531,546	-3.5%
Lợi nhuận khác	(2,287,953,983)	1,134,610,588	149.6%
Lợi nhuận trước thuế	58,137,441,695	59,426,142,134	2.2%
Lợi nhuận sau thuế	41,148,859,322	47,944,164,536	16.5%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

Lợi nhuận sau thuế năm 2018 đạt 47,944,164,536 đồng, tăng 16.5% so với năm 2017. Doanh thu của năm 2018 tăng 23.4% so với năm 2017 là do trong năm công ty đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, ký kết được nhiều hợp đồng như: Mua bán máy móc thiết bị, vật liệu xây dựng và cung cấp các sản phẩm đá do công ty sản xuất ra vào các công trình lớn. Kết quả kinh doanh năm 2018 đã phản ánh nỗ lực của toàn Công ty trong bối cảnh nền kinh tế và các doanh nghiệp khai thác kinh doanh đá xây dựng cạnh tranh khốc liệt như hiện nay.

##### 2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	
		BCTC riêng	BCTC hợp nhất
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: <u>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</u>	1.84	5.10	3.08
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u>	1.50	4.54	2.82
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.37	0.17	0.29
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0.58	0.21	0.41
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u>	7.27	5.72	8.27

Hàng tồn kho bình quân				
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1.66	0.66	1.01	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.02	0.03	0.02	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.05	0.02	0.03	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.03	0.02	0.02	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.03	0.04	0.02	

## V. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### 1. Cổ phần

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2018

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 163.504.874 cổ phần

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 94.304.874 cổ phần

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo cam kết của người sở hữu:  
69.200.000 cổ phần

### 2. Cơ cấu Cổ đông Công ty tính đến thời điểm ngày 28/05/2018

TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu	Giá trị theo mệnh giá (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu %
I	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>4953</b>	<b>162.417.747</b>	<b>1.624.177.470.000</b>	<b>99.34</b>
1	Cổ đông tổ chức	43	75.340.816	753.408.160.000	46.08
2	Cổ đông cá nhân	4910	87.076.931	870.769.310.000	53.26
II	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>25</b>	<b>1.084.967</b>	<b>10.849.670.000</b>	<b>0.66</b>
1	Cổ đông tổ chức	6	235.857	2.358.570.000	0.14
2	Cổ đông cá nhân	19	849.110	8.491.100.000	0.52
III	<b>Cổ đông Nhà nước</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
IV	<b>Cổ đông lớn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
V	<b>Cổ đông nhỏ</b>	<b>4978</b>	<b>163.504.874</b>	<b>1.635.048.740.000</b>	<b>100</b>

(Nguồn: Theo danh sách cổ đông chốt ngày 28/05/2018 của TTLKCK VN)

### 3.Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2018, vốn đầu tư của chủ sở hữu biến động như sau:

Ngày 22/11/2017, Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận Đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 78/GCN-UBCK cho Công ty Cổ phần Đầu tư và khoáng sản FLC AMD, đồng ý cho Công ty chào bán ra công chúng 101.756.788 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018, Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC AMD nhận Công văn số 620/UBCK-QLCB Về việc báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng theo Giấy chứng nhận Đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 78/GCN – UBCK. Theo đó, Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC AMD đã chào bán thành công 98.626.480 cổ phiếu. Công ty đã hoàn tất thủ tục lưu ký và niêm yết toàn bộ số cổ phiếu này.

Ngày 13.02.2018, Công ty đã hoàn tất thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh tăng vốn điều lệ của công ty từ 648.783.940.000 lên 1.635.048.740.000 đồng.

#### **4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không**

#### **5. Các chứng khoán khác: Không**

#### **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty**

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu: Không có

6.2. Tiêu thụ năng lượng: Không có

6.3. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm): Không có

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

#### *6.5. Chính sách liên quan đến người lao động*

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: Số lượng lao động năm 2018 có sự biến động nhẹ trong từng thời điểm, tuy nhiên bình quân lao động của Công ty khoảng gần 300 người với mức lương bình quân khoảng gần 10.000.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty thực hiện đầy đủ các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các chế độ nghỉ phép năm, nghỉ ốm đau, thai sản cho người lao động theo quy định của Luật Lao động. Hàng năm, nhân viên được khám sức khỏe định kỳ 01 lần.

Ngoài ra, công ty tổ chức du lịch nghỉ dưỡng 01 lần/năm cho cán bộ nhân viên. Mỗi nhân viên sẽ có suất miễn phí phòng nghỉ khách sạn nếu đi nghỉ dưỡng tại các quần thể thuộc tập đoàn FLC; được giảm giá máy bay đến 90% hoặc miễn phí nếu sử dụng dịch vụ bay của Bamboo Airway, được giảm giá nếu đến chơi Golf các sân Golf thuộc quản lý của Tập đoàn. Với các sản phẩm do FLC AMD sản xuất hoặc thương mại, nhân viên được ưu đãi 30% với giá thị trường khi mua để sử dụng.

Bên cạnh đó, Công ty tổ chức nhiều chương trình để người lao động tham gia và phát huy khả năng, nâng cao đời sống tinh thần trong lao động như: tổ chức giải tiếng hát FLC AMD, giải bóng đá FLC AMD, ... Các hoạt động được cán bộ nhân viên tham gia hưởng ứng nhiệt tình.

#### c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Tất cả cán bộ, nhân viên mới của Công ty đều được đào tạo hội nhập ngay khi vào làm việc để nhanh chóng nắm được công việc và hòa nhập với môi trường, văn hóa làm việc.

- Số giờ đào tạo chung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Hiện nay hoạt động đào tạo cán bộ nhân viên của Công ty được thực hiện dưới hai hình thức: đào tạo nội bộ và gửi cán bộ nhân viên tham dự các khóa đào tạo, tập huấn bên ngoài. Công ty luôn tạo điều kiện cho cán bộ, nhân viên tham gia các buổi đào tạo chuyên sâu do các đơn vị khác tổ chức để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, nhân viên. Số giờ đào tạo trung bình năm 2018 là 72 giờ/người/năm.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Công ty thường xuyên có các chương trình đào tạo, tập huấn giúp cán bộ nhân viên nâng cao kỹ năng chuyên môn, kỹ năng quản lý và các kỹ năng mềm khác.

*6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:*

Trong năm 2018, Công ty FLC AMD đã ủng hộ trẻ em khuyết tật, hội DN thương binh và khuyết tật, Trung tâm dịch vụ & việc làm cho thành niên khuyết tật của tỉnh Thanh Hóa, ủng hộ tết trung thu cho các cháu thiếu nhi xóm 9 xã Vĩnh Minh huyện Vĩnh Lộc tỉnh Thanh Hóa.

*6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:  
Không có*

## C. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

### I. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2018 kết thúc với nhiều biến động lớn của Chính trị thế giới, đặc biệt là cuộc chiến thương mại Trung – Mỹ đã làm ảnh hưởng lớn tới nền kinh tế toàn cầu. Giá cả các loại hàng hóa diễn biến phức tạp, rủi ro gia tăng trên thị trường tài chính toàn cầu trước những điều chỉnh chính sách tài chính, tiền tệ, cải cách thuế của các nền kinh tế lớn, rủi ro tín dụng, tình trạng nợ, khả năng đảo chiều của dòng vốn đầu tư nước ngoài ở các thị trường mới nổi ... Tất cả những vấn đề này đều ảnh hưởng đến tình hình phát triển chung của nền kinh tế Việt Nam cũng như định hướng phát triển riêng của từng doanh nghiệp, trong đó có FLC AMD.

Do đó, ngay từ đầu năm 2018, FLC AMD đã đề ra những nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể cho năm 2018 và những giải pháp để triển khai. Với việc định hướng lại mục tiêu ngành nghề cốt lõi là khai thác và chế biến Khoáng sản, FLC AMD đã tập trung vào việc đầu tư xây dựng nhà máy khai thác và chế biến Đá tự nhiên, bên cạnh đó cũng đẩy mạnh hoạt động thi công các công trình xây dựng trọn gói, bao gồm cả cung cấp vật tư. Chính điều đó đã tạo ra bước thúc đẩy trong sự phát triển đột phá của FLC AMD trong năm 2018.

Cụ thể, FLC AMD đã hoàn thành và đưa vào hoạt động khai thác Nhà máy sản xuất và chế tác đá tự nhiên tại Núi Loáng, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa và Nhà máy tại Núi Bèn, xã Vĩnh Minh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Mỏ đá núi Hà Lĩnh, Hà Trung, Thanh Hóa cũng được đầu tư đưa vào sản xuất và cho sản lượng khai thác ổn định. Việc đầu tư các thiết bị công nghệ hiện đại giúp Công ty khai thác hiệu quả, bảo vệ môi trường, nhận được sự khuyến khích, khen thưởng của chính quyền địa phương.

Để mở rộng quy mô khai thác, FLC AMD đã tiến hành xin cấp quyền thăm dò, khai thác các mỏ đá mới, phục vụ định hướng phát triển lâu dài cho Công ty.

Với nhiều mục tiêu được đặt ra trong năm 2018, FLC AMD đã hoàn thành phần lớn các mục tiêu đặt ra, trừ mục tiêu Lợi nhuận đã đăng ký với Đại hội đồng cổ đông, do tập trung nguồn lực vào đầu tư xây dựng Nhà máy.

### II. Tình hình tài chính

Với định hướng trở thành một tập đoàn có tiềm lực mạnh, lấy ngành khai thác và chế tác đá tự nhiên làm mũi nhọn để xây dựng một thương hiệu Đá tự nhiên được tin dùng trong nước và từng bước vươn ra thị trường quốc tế. Năm 2018, Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC AMD đã dần khẳng định được sự lớn mạnh về tiềm lực kinh tế với tổng tài sản Hợp nhất tại ngày 31/12/2018 là 2,559,900,072,968 đồng, tăng 103.5% so với cùng kỳ năm 2017. Với các chỉ số tài chính lành mạnh như chỉ số khả năng thanh toán, chỉ tiêu về cơ cấu vốn, khả năng sinh lời đều tốt và được các Ngân hàng lớn xếp hạng tín dụng A. Tất cả những chỉ số đó đều phản ánh tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của FLC AMD đang rất ổn định và ngày càng phát triển.

### III. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Năm 2018, Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC AMD đã có những bước ngày càng hoàn thiện cơ cấu nhân sự cũng như tổ chức bộ máy, tinh giảm gọn nhẹ, nâng cao ý thức trách nhiệm với công việc của cán bộ nhân viên trong công ty.

FLC AMD cũng từng bước ổn định về mô hình tổ chức sau khi hoàn thành việc tái cấu trúc, tăng tỷ lệ sở hữu trong các đơn vị có tiềm năng phát triển.

Tăng cường công tác quản lý bằng việc hoàn thiện hệ thống quy chế của Công ty, áp dụng và duy trì hệ thống quản lý chất lượng phù hợp để nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành các hoạt động của Công ty.

#### **IV. Một số giải pháp chủ yếu để thực hiện kế hoạch phát triển năm 2019**

- Tập trung đẩy nhanh quá trình đầu tư xây dựng các Mỏ và nhà máy để sớm đưa vào vận hành khai thác và có sản phẩm đầu ra ngay nhằm đáp ứng nhu cầu thị trường. Một mặt vẫn phải đảm bảo được chất lượng công trình qua khâu quản lý đầu tư xây dựng khắt khe và đúng quy trình.

- Xây dựng và phát triển ngay hệ thống phân phối, tích cực tìm kiếm nguồn khách hàng, xây dựng hệ thống đại lý để từng bước mở rộng thị trường và thị phần cho Công ty. Song song việc đầu tư xây dựng nhà máy và việc làm thị trường sẽ tăng hiệu quả sử dụng vốn do rút ngắn thời gian đầu tư và làm thị trường.

Bên cạnh đó là phải phát triển và bảo vệ thương hiệu FLCStone đồng thời với hoạch định một chiến lược cạnh tranh hiệu quả nhằm từng bước thay đổi thói quen tiêu dùng của người Việt với những sản phẩm trong nước cũng là một giải pháp tăng thị phần cho FLCStone.

- Trong năm 2018, Công ty đã tổ chức việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tăng cường tốc độ luân chuyển các dòng vốn, tăng hiệu suất sử dụng vốn. Nâng cao hiệu quả tiếp cận thị trường vốn trong nước, đặc biệt là thông qua thị trường chứng khoán phục vụ nhu cầu đầu tư kinh doanh. Năm 2019, công ty nhân rộng mô hình khoán trên toàn bộ các lĩnh vực kinh doanh của FLC AMD và các đơn vị thành viên, theo đó sẽ áp dụng cơ chế áp chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, doanh thu và lợi nhuận để tạo cơ chế gắn chặt quyền lợi người lao động với kết quả kinh doanh của đơn vị, nâng cao hơn nữa năng suất lao động và đời sống cán bộ nhân viên. Tạo cơ chế tự chủ về nguồn vốn đối với các đơn vị kinh doanh trực tiếp.

- Tăng cường tìm kiếm, tiếp cận thị trường, nhất là những thị trường mới. Lựa chọn các đối tác nước ngoài có tiềm lực mạnh để hợp tác chiến lược nhằm gia tăng năng lực cạnh tranh trong nước, đồng thời từng bước chinh phục thị trường khu vực và thế giới.

- Tiếp tục chú trọng hơn nữa phát triển công tác đoàn thể và công tác xã hội, tiếp tục duy trì và phát huy công tác tuyên truyền vận động nhân viên tích cực hướng ứng các hoạt động xã hội từ thiện nhân đạo, đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, không ngừng nâng cao đời sống tinh thần cho nhân viên.

#### **D. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG**

##### **I. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2018, Hội đồng quản trị có những ý kiến đánh giá như sau:

- Các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm và được ĐHĐCD thông qua phù hợp với tình hình thực tế, định hướng tốt cho Ban Giám đốc trong triển khai thực hiện. Kết quả kinh doanh năm 2018 đã phản ánh sự cố gắng, nỗ lực hết mình của toàn thể cán bộ nhân viên Công ty trong tình hình kinh tế hiện nay.

- Việc đầu tư xây dựng Nhà máy khai thác và chế tác đá tự nhiên tại Mỏ Núi Loáng, xã Yên Lâm, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa được xây dựng “thần tốc” và hoàn thành trong

vòng 45 ngày đêm là kết quả hết sức ấn tượng thể hiện năng lực triển khai của Ban lãnh đạo và sự nỗ lực của toàn thể CBCNV của tập đoàn là rất đáng ghi nhận.

- Các mảng kinh doanh đều đạt và vượt chỉ tiêu doanh thu do Đại hội đồng cổ đông đề ra, đặc biệt là ngành hàng khai thác và phân phối đá xây dựng đã thực hiện được những Hợp đồng lớn với tỷ suất lợi nhuận cao đóng góp lớn vào lợi nhuận hợp nhất của Tập đoàn. Công ty cũng đã ký được những Hợp đồng cung cấp đá vào các Dự án lớn ở Hà Nội và các tỉnh lân cận đã chứng tỏ được hướng đi của HĐQT là rất đúng đắn, bước đầu khẳng định được khả năng chinh phục thị trường của FLCStone.

- Công ty tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức và nâng cao chất lượng nhân sự, tăng năng suất lao động, đảm bảo thu nhập cho người lao động, thực hiện tốt các chính sách lao động theo quy định của pháp luật.

- Công ty đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, mua các thiết bị, máy móc hiện đại để khai thác đá theo phương pháp cắt dây, an toàn, thân thiện với môi trường.

## **II. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

- Ban Tổng giám đốc Công ty đã tổ chức triển khai thực hiện tốt những nội dung của Nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty đến các phòng ban và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định để mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty trong năm 2018.

- Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, tuân thủ các quy chế nội bộ mà HĐQT đã ban hành trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh.

- Chủ động thực hiện việc đẩy mạnh công tác thị trường một cách tích cực, tìm hiểu thị trường, chăm sóc khách hàng, xây dựng hình ảnh công ty với khách hàng...

## **III. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

- Phát huy tối đa lợi thế của các hoạt động kinh doanh hiện tại, tập trung nguồn lực đẩy mạnh các dự án đang triển khai, tăng tiến độ giải ngân của các dự án đã ký kết nhằm mang lại dòng tiền và doanh thu ổn định.

- Chủ động, tích cực tìm kiếm các thị trường mới, phát huy tối đa mọi nguồn lực để đầu tư phát triển kinh doanh, mang lại lợi nhuận và xây dựng thương hiệu FLC AMD; tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, tham gia thực hiện tốt các chính sách xã hội.

- Hoàn chỉnh cơ cấu tổ chức, bộ máy Công ty, đặc biệt chú trọng hơn nữa việc tuyển dụng nhân sự có chất lượng cao, có trình độ chuyên môn phù hợp để triển khai các kế hoạch kinh doanh của Công ty.

- Tập trung công tác quản trị các nguồn lực Công ty, quản trị các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thiện các quy chế quy định phù hợp với luật pháp hiện hành.

- Giám sát các hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty đạt được mục tiêu, hoàn thành nhiệm vụ và phát triển bền vững.

## E. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### I. Hội đồng quản trị

#### 1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

HĐQT hiện nay của công ty có 04 thành viên, nhiệm kỳ của HĐQT là 05 năm. Số thành viên độc lập không điều hành là 02 người. Hội đồng quản trị gồm có:

#### 2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị chưa thành lập các tiểu ban

#### 3. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2018, HĐQT Công ty đã tổ chức 21 cuộc họp định kỳ và không định kỳ nhằm tăng cường công tác quản trị cũng như bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận giữa các thành viên, cùng phô hợp giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức. Trong các cuộc họp, tất cả các thành viên tham dự đầy đủ. Một số cuộc họp căn cứ vào tính chất và nội dung từng cuộc họp có mời thành viên Ban Kiểm soát tham dự.

Các quyết định thông qua tại phiên họp đều thống nhất ý kiến 100% của các thành viên HĐQT tham dự. Các phiên họp đều được chuẩn bị chu đáo và tiến hành hết sức nghiêm túc, đảm bảo thời lượng và chất lượng, các nội dung đều mang tính thời sự và thiết thực kịp thời định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty. Về cơ bản HĐQT đã quyết định các chủ trương, chiến lược, giải pháp kinh doanh của Công ty phù hợp với chủ trương chính sách của Nhà nước và tình hình kinh tế – xã hội.

Định kỳ 06 tháng và hàng năm HĐQT đã có báo cáo quản trị gửi UBCK và cổ đông (báo cáo đăng tải tại Website Công ty). Qua đó nâng cao tính minh bạch trong hoạt động quản trị Công ty, đồng thời giúp cho cổ đông nắm rõ được tình hình hoạt động của Công ty.

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2018):

STT	Ký hiệu	Thời gian ban hành	Trích yếu
1	01/2018/QĐ-HĐQT	16/01/2018	Quyết định về việc thành lập chi nhánh tại Thanh Hóa
2	02/2018/NQ-HĐQT	23/01/2018	Nghị quyết về việc thông qua danh sách Nhà đầu tư được phân phối mua số cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết
3	04/2018/NQ-HĐQT	07/02/2018	Nghị quyết về việc tăng vốn điều lệ
4	08/2018/NQ-HĐQT	02/04/2018	Nghị quyết về việc bổ nhiệm Phó tổng giám đốc phụ trách tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty
5	14/2018/NQ-HĐQT	13/04/2018	Nghị quyết về việc gia hạn họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2018
6	15/2018/NQ-HĐQT	07/05/2018	Nghị quyết về việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018
7	16/2018/NQ-HĐQT	17/05/2018	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương chuyển nhượng cổ phần tại các Công ty con
8	17/2018/NQ-HĐQT	04/06/2018	Nghị quyết về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
9	18/2018/NQ-	20/06/2018	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương đầu

	HĐQT		tư mua cổ phần Công ty cổ phần dịch vụ Pháp Việt
10	19/2018/NQ-HĐQT	26/06/2018	Nghị quyết về việc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành
11	20/2018/NQ-HĐQT	05/07/2018	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương thoái vốn tại Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Việt Bi
12	21/2018/NQ-HĐQT	05/07/2018	Nghị quyết về việc thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
13	22/2018/NQ-HĐQT	06/07/2018	Nghị quyết về việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán và soát xét các báo cáo tài chính phát hành trong năm tài chính 2018
14	23/2018/NQ-HĐQT	06/07/2018	Nghị quyết về việc thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
15	24/2018/NQ-HĐQT	07/07/2018	Nghị quyết về việc thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
16	25/2018/NQ-HĐQT	25/07/2018	Nghị quyết về việc thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
17	26/2018/NQ-HĐQT	05/10/2018	Nghị quyết về việc thông qua chủ trương chuyển nhượng cổ phần tại công ty con
18	27/QĐ-HĐQT	13/11/2018	Quyết định bổ nhiệm giám đốc chi nhánh công ty tại Thanh Hóa
19	28/QĐ-HĐQT	16/12/2018	Quyết định thay đổi thông tin đăng ký thuế của chi nhánh công ty tại thanh hóa
20	29/2018/NQ-HĐQT	17/12/2018	Nghị quyết về việc thông qua việc góp vốn thành lập công ty con
21	30/2018/NQ-HĐQT	25/12/2018	Nghị quyết về việc thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT

## II. Ban Kiểm soát

### 1. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát là cơ quan có chức năng hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc do ĐHĐCĐ bầu ra và thay mặt ĐHĐCĐ giám sát mọi mặt hoạt động kinh doanh của Công ty, báo cáo trực tiếp ĐHĐCĐ. Ban kiểm soát căn cứ chức năng nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong các báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và quý của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát có 03 thành viên, trong đó có 01 người là Trưởng ban kiểm soát.

Danh sách thành viên Ban kiểm soát công ty năm 2018:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Ghi chú	Số lượng cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cuối kỳ
1	Nguyễn Thị Lan	Trưởng BKS	15/06/2018	Bầu TV BKS tại ĐHĐCĐ thường niên	0	0%

				2018		
2	Hoàng Thị Hương	TV BK	15/06/2018	Bầu TV BKS tại ĐHĐCĐ thường niên 2018	0	0%
3	Bà Nguyễn Thị Thu Thảo	TV BKS	29/6/2017	Bầu TV BKS tại ĐHĐCĐ thường niên 2017	0	0%
4	Bà Trần Thị Tố Dung	Trưởng BKS	15/06/2018	Miễn nhiệm TV BKS tại ĐHĐCĐ thường niên 2018	0	0%
5	Bà Hoàng Thị Thu Hằng	TV BKS	15/06/2018	Miễn nhiệm TV BKS tại ĐHĐCĐ thường niên 2018	0	0%

## 2. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã tiến hành họp 2 lần. Ban Kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên và phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ thay mặt cổ đông kiểm soát các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã thực hiện các công việc sau:

- Kiểm tra việc sử dụng và bảo toàn vốn, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của Nhà nước, chấp hành Điều lệ, tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty;
- Kiểm tra giám sát các dự án đầu tư;
- Giám sát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh so với kế hoạch được giao;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp tiết giảm chi phí;
- Thường xuyên trao đổi nội bộ cũng như với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.
- Tổ chức họp định kỳ và họp khi có công việc đột xuất để triển khai công việc theo nhiệm vụ, chức năng được giao, luôn bám sát nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo quản trị và chương trình kế hoạch của Công ty theo định kỳ.
- Tham gia ý kiến với Hội đồng quản trị trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2018.
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các Cán bộ quản lý của Công ty.

## 3.Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

### 3.1.1. Kết quả giám sát hoạt động kinh doanh

Ban Kiểm soát đã giám sát công tác tổ chức hoạt động kinh doanh, thẩm định báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 của Công ty và thống nhất đánh giá như sau:

Mặc dù tình hình kinh tế thế giới, khu vực còn gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên, với việc lãnh đạo điều hành doanh nghiệp một cách khoa học và hiệu quả, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc

Công ty đưa ra được các giải pháp đúng đắn, kịp thời, cùng với toàn thể cán bộ, nhân viên toàn Công ty đã hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2018, vượt mức một số chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra từ đầu năm, hoàn thành các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước.

### 3.1.2. Kết quả giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Trong năm 2018, Công ty đã tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông cụ thể như sau:

- Công ty đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 là Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam.
- Công ty đã hoàn tất việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do thay đổi tên công ty, thay đổi ngành nghề, tăng vốn điều lệ.
- Thực hiện kế hoạch tăng vốn điều lệ trong năm 2017 để bảo đảm nguồn tài chính hoạt động kinh doanh và phục vụ cho các dự án đầu tư,
- Thực hiện tốt các chủ trương đầu tư như thành lập, góp vốn, quản lý vốn góp tại các công ty con, công ty liên kết, đầu tư dài hạn khác...
- Thực hiện tốt nhiệm vụ tái cấu trúc bộ máy và các hoạt động tại Công ty và các Công ty thành viên.

### 3.1.3. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018

- Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC AMD đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam, Ban Kiểm soát đã thẩm định và nhất trí báo cáo với Đại hội đồng cổ đông như sau:
- Thông nhất với Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam.
- Việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính của Công ty là trung thực và tuân thủ các quy định về tài chính kế toán của Nhà nước, đáp ứng được các yêu cầu về quản lý.

Đến 31/12/2018, các chỉ tiêu cơ bản thực hiện trong năm 2018 theo báo cáo tài chính hợp nhất như sau:

Chỉ tiêu (1)	Thực hiện (2) (triệu đồng)	Kế hoạch (3) (triệu đồng)	Tỷ lệ hoàn thành (4) = (2)/(3)
Doanh thu hợp nhất	2.664.635	2.300.000	115,85%
Lợi nhuận trước thuế	59.426	70.000	84,89%

## 3.2. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban Giám đốc và các Cán bộ quản lý

### 3.2.1. Đánh giá hoạt động của HĐQT:

- Hội đồng quản trị đã giám sát chặt chẽ và chỉ đạo kịp thời Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua;
- Các nghị quyết của HĐQT đã ban hành đúng với chức năng, quyền hạn và phù hợp Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, hoàn toàn tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật khác;
- Hội đồng quản trị đã tiến hành họp định kỳ và đột xuất theo quy định để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Trong năm 2018, Ban Kiểm soát không nhận thấy được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;
- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã được Hội đồng quản trị Công ty tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành công việc.

### 3.2.2. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và Cán bộ quản lý khác

- Ban Kiểm soát đánh giá cao những nỗ lực và cố gắng của Ban Tổng Giám đốc trong việc tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh, cũng như các ứng phó nhanh chóng kịp thời với những biến động của thị trường trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng;
- Trong thời gian hoạt động năm vừa qua, Ban Kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong công tác quản lý điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các chức danh quản lý khác trong Công ty;
- Trong cả năm 2018, Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư, kiến nghị nào liên quan đến bất kỳ thành viên nào của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

### 3.2.3. Công tác giám sát, kiểm tra thực hiện quy định về quản trị nội bộ công ty

- Nhờ việc thực hiện nghiêm túc các quy định về quản trị nội bộ Công ty, Hội đồng quản trị đã chủ động trong việc giám sát và điều hành kịp thời các chiến lược kinh doanh cũng như các quyết sách cụ thể trong hoạt động của Công ty. Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều nỗ lực trong việc tổ chức triển khai các hoạt động kinh doanh, đồng thời thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ, hạn chế được nhiều rủi ro và sai phạm;
- Ban Kiểm soát cũng đã đẩy mạnh việc thực hiện kiểm tra, kiểm soát việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy chế nội bộ khác theo đúng quy định.

## III. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

### 1. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

#### 1.1. Thù lao của HĐQT:

Theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, thù lao của thành viên HĐQT được thông qua như sau: Chủ tịch HĐQT là 5.000.000 đồng/tháng, các thành viên khác là 3.000.000 đồng/tháng.

Thù lao được chi trả trong năm 2018		
TT	Thành viên HĐQT	
1	Ông Nguyễn Tiến Dũng	50,000,000
2	Ông Nguyễn Thiện Phú	36,000,000
3	Ông Lã Quý Hiển	36,000,000
4	Bà Bù Thị Minh Huệ	19,500,000
5	Bà Võ Thị Thùy Dương	18,000,000
6	Ông Nguyễn Tiến Đức	25,000,000
7	Bà Vũ Đặng Hải Yến	15,000,000

#### 1.2. Thù lao của BKS:

Theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, thù lao của thành viên BKS được thông qua như sau: Trưởng ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/tháng, các thành viên khác là 2.000.000 đồng/tháng.

TT	Thành viên BKS	Thù lao được chi trả trong năm 2018
1	Nguyễn Thị Lan	19,500,000
2	Hoàng Thị Hương	13,000,000
3	Bà Nguyễn Thị Thu Thảo	24,000,000
4	Bà Trần Thị Tô Dung	15,000,000
5	Bà Hoàng Thị Thu Hằng	10,000,000

**1.2.3 Lương và các lợi ích khác của Ban TGĐ**

Các thành viên Ban Tổng giám đốc được hưởng lương và các lợi ích khác theo quy định của công ty trên cơ sở thỏa thuận với người lao động và không thấp hơn mức tối thiểu theo quy định của pháp luật.

**2. Các giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:**

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty Cổ phần Xây dựng FLC Faros	Đối tượng có liên quan của người nội bộ	2.167.948	3,34%	2.167.948	1,33%	Chuyển nhượng quyền mua trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn
2	Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC	Đối tượng có liên quan của người nội bộ	0	0%	1.000.000	0,61%	Mua cổ phiếu
3	Ông Lã Quý Hiển		0	0%	500.000	0,31%	Mua cổ phiếu
4	Ông Nguyễn Tiến Dũng		0	0%	200.000	0,12%	Mua cổ phiếu

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

**I. Ý kiến kiểm toán**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

**II. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

Địa chỉ công bố, cung cấp báo cáo tài chính tại website: [www.amdgroup.vn](http://www.amdgroup.vn)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO  
PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY  
TỔNG GIÁM ĐỐC

